

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 59/2020/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 8 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: chị Trạc Si M – sinh năm 1994; Nơi ĐKKHKT: thôn B, xã Đ, huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh. Chỗ ở hiện nay: phố T, thị trấn Đ, huyện Đàm Hà, tỉnh Quảng Ninh.

Bị đơn: anh Lý Văn G – sinh năm 1992; địa chỉ: thôn B, xã Đ, huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 9 năm 2020,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Trạc Si M và anh Lý Văn G.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về **quan hệ hôn nhân**: chị Trạc Si M và anh Lý Văn G cùng thuận tình ly hôn.
 - Về **con chung**: chị Trạc Si M được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc,

nuôi dưỡng, giáo dục con chung Lý Sinh T – sinh ngày 28/9/2011; anh Lý Văn G được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Lý Minh C – sinh ngày 12/6/2014 cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi).

Chị M và anh G không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Các bên có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung:

+ Về tài sản chung: chị Trạc Si M và anh Lý Văn G tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Về nợ chung: chị Trạc Si M và anh Lý Văn G khai không có nợ chung.

- Về án phí: chị Trạc Si M tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Chị M đã nộp số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 0001924 ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh, nay chị M được nhận lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền chênh lệch.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND huyện Tiên Yên;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Tiên Yên;
- UBND xã Đ, huyện Tiên Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Duy Hải